

KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ THÔN NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NGỌK RÉO

Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu đạt chuẩn	Thôn Kon Krók, xã Ngok Réo				Thôn Kon Jong, xã Ngok Réo				Ghi chú
		Hiện trạng	Chỉ tiêu	Đạt/ C.đạt	lúc độ đạt (%)	Hiện trạng	Chỉ tiêu	Đạt/ C.đạt	lúc độ đạt (%)	
TỔNG CHUNG										
1. Giao thông										
1.1. Đường trục thôn, làng và đường liên thôn, làng ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm (Tổng số km đường trục thôn Đường đảm bảo đạt loại B, C; Đảm bảo chiều rộng nền đường tối thiểu 4m, mặt đường tối thiểu 3,0m. Trường hợp bất khả kháng (không thể giải phóng được đối với nhà cửa, vật kiến trúc kiên cố xây dựng trước thời điểm công bố quy hoạch) mặt đường tối thiểu 2,0m)	Đạt 100%	1.3	1.3	ĐẠT	100	4.4	4.4	ĐẠT	100	Đơn vị tính: Km
1.2. Đường ngõ, xóm được sạch và đảm bảo đi lại thuận lợi quanh năm (Cứng hóa: nhựa hóa, bê tông, cấp phối hoặc đá dăm, gạch vỡ, cuội sỏi... được lu lên (Đường đảm bảo đạt loại D; Đảm bảo chiều rộng nền đường tối thiểu 2m, mặt đường tối thiểu 1,5m)	100% (70% được cứng hóa)	0	0.32	C.ĐẠT	0	0.42	0.3	ĐẠT	71.43	Đơn vị tính: Km
1.3. Đường trục thôn, ngõ xóm đảm bảo sáng – xanh – sạch – đẹp (Các tuyến đường có rãnh thoát nước, cây xanh bóng mát (khoảng cách cây tối thiểu 20m), hoặc trồng hoa ven đường; có hệ thống đèn chiếu sáng)	70%	C.Đạt		C.Đạt		C.Đạt		C.Đạt		
2. Điện (Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn)	100%	132	132	ĐẠT	100	89	89	ĐẠT	100	Hộ
3. Cơ sở vật chất văn hóa :Thôn, làng có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng (Nhà Văn hóa (nhà xây, nhà Rông, Nhà Dài, Nhà sinh hoạt cộng đồng, Đình làng, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ nhân dân). Đảm bảo 02 điều kiện:- Diện tích đất quy hoạch cho Nhà Văn hóa từ 100m² trở lên; Khu Thể thao từ 200m² trở lên.Quy mô xây dựng Nhà Văn hóa là từ 50 chỗ ngồi trở lên.	Đạt	Nhà Rông truyền thống xây dựng mới năm 2018; Khu thể thao thôn xây dựng năm 2020		Đạt	100	Nhà Rông truyền thống xây dựng mới năm 2015; Khu thể thao thôn xây dựng năm 2020		Đạt	100	
4. Thông tin và Truyền thông: Thôn có hệ thống loa truyền thanh được kết nối với đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt (Thôn có hệ thống loa truyền thanh kết nối với Đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt (tối thiểu 80% hộ gia đình trong thôn nghe được loa truyền thanh của thôn).	Đạt	Hư hỏng	Đạt	C.Đạt		Sử dụng tốt	Đạt	Đạt	100	
5.Nhà ở dân cư:										
5.1. Nhà tạm, dột nát	Không	3	0	C.Đạt		1	0	C.Đạt		
5.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố	≥ 75 %	124	125	ĐẠT	99.20	74	76	ĐẠT	97.37	
5.3. Vườn nhà được chỉnh trang, không còn các loại cây dại, cây tạp; bố trí và trồng các loại cây trồng phù hợp, hiệu quả, có thu nhập.	80%	87	133	C.Đạt	65.41	179	225	C.Đạt	79.56	
5.4. Hộ gia đình có hàng rào xung quang nhà (tường xây, hàng rào xanh...), có công được xây dựng hài hòa, phù hợp với phong cảnh làng quy	80%	87	133	C.Đạt	65.41	6	89	C.Đạt	6.74	
6. Thu nhập (Thu nhập bình quân đầu người không thấp hơn 20% so với mức tối thiểu quy định đạt chuẩn của xã nông thôn mới tại thời điểm (theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới)	Đạt	27	28	C.ĐẠT		30	28	Đạt		
7. Hộ nghèo (Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 đạt tỷ lệ tối thiểu (cao hơn không quá 10%) so với tỷ lệ quy định của xã nông thôn mới tại thời điểm).	Đạt	43	< 8 %	C.Đạt	32.58	23	< 8 %	C.Đạt	25.84	
8. Văn hóa, Giáo dục và Y tế										
8.1. 100% trẻ 6 tuổi được vào lớp 1; tỷ lệ học đúng độ tuổi đạt từ 90% trở lên; 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học và tiếp tục học Trung học cơ sở.	Đạt	Đạt		Đạt		Đạt		Đạt		
8.2. Thôn được công nhận và giữ vững “Khu dân cư văn hóa”.	Đạt	Đạt		Đạt		Đạt		Đạt		
8.3. Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa	≥ 80%	111	132	Đạt	84	68	89	C.đạt	76	
8.4. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	≥ 85%	Đạt	≥ 85%	Đạt	100	Đạt	≥ 85%	Đạt	100	
9. Môi trường và an toàn thực phẩm										
9.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy định	≥ 30%	132	132	ĐẠT	100	89	89	ĐẠT	100	
9.2. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định.	≥ 70%			Đạt	100			Đạt	100	

9.3. 100% hộ gia đình trên địa bàn thôn ký cam kết không gây ô nhiễm môi trường, không vứt bừa bãi xác động vật chết ra đường	Đạt			Đạt				Đạt		
9.4. Định kỳ 1 lần/tháng tổ chức dọn vệ sinh chung đường làng, ngõ xóm, các công trình công cộng trên địa bàn thôn	Đạt			Đạt				Đạt		
9.5. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (Đảm bảo 3 sạch, gồm: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ (theo nội dung cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch" do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động).	≥ 70%	85.00		C.Đạt	63.91	37		C. Đạt	41	
9.6. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.	≥ 70%			C.Đạt					73.53	
Số hộ chăn nuôi		21				34				
Số hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh		1				25				
9.7. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	100%	6		Đạt		6		Đạt		ĐVT: Cơ sở
10. An ninh, trật tự xã hội										
10.1. Có hương ước, quy ước được xây dựng và công nhận theo quy định; tối thiểu từ 95% người dân trong thôn cam kết thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng; có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
10.2. Thôn (làng) không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...)	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
Tổng số tiêu chí đạt		4			40	4			40	

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ THÔN (LÀNG) NÔNG THÔN MỚI TẠI THÔN KON KRÓK XÃ NGỌC RỂO HUYỆN ĐẮK HÀ

Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu đạt chuẩn	Kết quả tự đánh giá của UBND xã		Kết quả thẩm định	
		Đạt/ Chưa đạt	Mức độ đạt (%)	Đạt/ Chưa đạt	Mức độ đạt (%)
1. Giao thông					
1.1. Đường trục thôn, làng và đường liên thôn, làng ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm (Tổng số km đường trục thôn Đường đảm bảo đạt loại B, C; Đảm bảo chiều rộng nền đường tối thiểu 4m, mặt đường tối thiểu 3,0m. Trường hợp bất khả kháng (không thể giải phóng được đối với nhà cửa, vật kiến trúc kiên cố xây dựng trước thời điểm công bố quy hoạch) mặt đường tối thiểu 2,0m)	Đạt 100%	Đạt	100	Đạt	100
1.2. Đường ngõ, xóm được sạch và đảm bảo đi lại thuận lợi quanh năm (Cứng hóa: nhựa hóa, bê tông, cấp phối hoặc đá dăm, gạch vỡ, cuội sỏi... được lu lèn (Đường đảm bảo đạt loại D; Đảm bảo chiều rộng nền đường tối thiểu 2m, mặt đường tối thiểu 1,5m)	100% (70% được cứng hóa	Đạt	100	Đạt	100
1.3. Đường trục thôn, ngõ xóm đảm bảo sáng – xanh – sạch – đẹp (Các tuyến đường có rãnh thoát nước, cây xanh bóng mát (khoảng cách cây tối thiểu 20m), hoặc trồng hoa ven đường; có hệ thống đèn chiếu sáng)	70%	Đạt	70	Đạt	70
2. Điện (Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn)	100%	Đạt	100	Đạt	100
3. Cơ sở vật chất văn hóa :Thôn, làng có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng (Nhà Văn hóa (nhà xây, nhà Rông, Nhà Dài, Nhà sinh hoạt cộng đồng, Đình làng, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ nhân dân). Đảm bảo 02 điều kiện: - Diện tích đất quy hoạch cho Nhà Văn hóa từ 100m² trở lên; Khu Thể thao từ 200m² trở lên. Quy mô xây dựng Nhà Văn hóa là từ 50 chỗ ngồi trở lên.	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
4. Thông tin và Truyền thông: Thôn có hệ thống loa truyền thanh được kết nối với đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt (Thôn có hệ thống loa truyền thanh kết nối với Đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt (tối thiểu 80% hộ gia đình trong thôn nghe được loa truyền thanh của thôn).	Đạt	Đạt	95	Đạt	95
5.Nhà ở dân cư:	Đạt				
5.1. Nhà tạm, dột nát	Không	Đạt	100	Đạt	100
5.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố	≥ 75 %	Đạt	100	Đạt	100
5.3. Vườn nhà được chỉnh trang, không còn các loại cây dại, cây tạp; bố trí và trồng các loại cây trồng phù hợp, hiệu quả, có thu nhập.	80%	Đạt	84.00	Đạt	84.00
5.4. Hộ gia đình có hàng rào xung quang nhà (tường xây, hàng rào xanh...), có cổng được xây dựng hài hòa, phù hợp với phong cảnh làng quy	80%	Đạt	80.00	Đạt	80.00
6. Thu nhập (Thu nhập bình quân đầu người không thấp hơn 20% so với mức tối thiểu quy định đạt chuẩn của xã nông thôn mới tại thời điểm (theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới)	Không thấp hơn 37,6 triệu đồng	Đạt	100.00	Đạt	100.00
7. Hộ nghèo (Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 đạt tỷ lệ tối thiểu (cao hơn không quá 10%) so với tỷ lệ quy định của xã nông thôn mới tại thời điểm).	Không thấp hơn 9,35%	Đạt	8.75	Đạt	8.75
8. Văn hóa, Giáo dục và Y tế					
8.1. 100% trẻ 6 tuổi được vào lớp 1; tỷ lệ học đúng độ tuổi đạt từ 90% trở lên; 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học và tiếp tục học Trung học cơ sở.	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
8..2. Thôn được công nhận và giữ vững “Khu dân cư văn hóa”.	Đạt	Đạt	100.00	Đạt	100.00
8.3. Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa	≥ 80%	Đạt	#REF!	Đạt	#REF!
8.4. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	≥ 85%	Đạt	100	Đạt	100

9. Môi trường và an toàn thực phẩm					
9.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy định	≥ 30%	Đạt	30	Đạt	30
9.2. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định.	≥ 70%	Đạt	100	Đạt	100
9.3. 100% hộ gia đình trên địa bàn thôn ký cam kết không gây ô nhiễm môi trường, không vứt bừa bãi xác động vật chết ra đường	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
9.4. Định kỳ 1 lần/tháng tổ chức dọn vệ sinh chung đường làng, ngõ xóm, các công trình công cộng trên địa bàn thôn	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
9.5. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (Đảm bảo 3 sạch, gồm: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ (theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động).	≥ 70%	Đạt	70	Đạt	70
9.6. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.	≥ 70%	Đạt	70	Đạt	70
9.7. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	100%	Đạt	100	Đạt	100
10. An ninh, trật tự xã hội					
10.1. Có hương ước, quy ước được xây dựng và công nhận theo quy định; tối thiểu từ 95% người dân trong thôn cam kết thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng; có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
10.2. Thôn (làng) không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...)	Đạt	Đạt	100%	Đạt	100%
Tổng số tiêu chí đạt					

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ THÔN LÀNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2022
THÔN ĐIỂM KON JONG, XÃ NGỌC RỂO**

Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu đạt chuẩn	Kết quả tự đánh giá so với Bộ tiêu chí		Kết quả thẩm định của huyện	
		Đạt/ Chưa đạt	Mức độ đạt (%)	Đạt/ Chưa đạt	Mức độ đạt (%)
1. Giao thông					
1.1. Đường trục thôn, làng và đường liên thôn, làng ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm (Tổng số km đường trục thôn Đường đảm bảo đạt loại B, C; Đảm bảo chiều rộng nền đường tối thiểu 4m, mặt đường tối thiểu 3,0m. Trường hợp bất khả kháng (không thể giải phóng được đối với nhà cửa, vật kiến trúc kiên cố xây dựng trước thời điểm công bố quy hoạch) mặt đường tối thiểu 2,0m)	Đạt 100%	Đạt	100.00	Đạt	100.00
1.2. Đường ngõ, xóm được sạch và đảm bảo đi lại thuận lợi quanh năm (Cứng hóa: nhựa hóa, bê tông, cấp phối hoặc đá dăm, gạch vỡ, cuội sỏi... được lu lên (Đường đảm bảo đạt loại D; Đảm bảo chiều rộng nền đường tối thiểu 2m, mặt đường tối thiểu 1,5m)	100% (70% được cứng hóa)	Đạt	71.43	Đạt	71.43
1.3. Đường trục thôn, ngõ xóm đảm bảo sáng – xanh – sạch – đẹp (Các tuyến đường có rãnh thoát nước, cây xanh bóng mát (khoảng cách cây tối thiểu 20m), hoặc trồng hoa ven đường; có hệ thống đèn chiếu sáng)	70%	Đạt	75	Đạt	75
2. Điện (Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn)	100%	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
3. Cơ sở vật chất văn hóa :Thôn, làng có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng (Nhà Văn hóa (nhà xây, nhà Rong, Nhà Dài, Nhà sinh hoạt cộng đồng, Đình làng, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ nhân dân). Đảm bảo 02 điều kiện: - Diện tích đất quy hoạch cho Nhà Văn hóa từ 100m² trở lên; Khu Thể thao từ 200m² trở lên. Quy mô xây dựng Nhà Văn hóa là từ 50 chỗ ngồi trở lên.	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
4. Thông tin và Truyền thông: Thôn có hệ thống loa truyền thanh được kết nối với đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt (Thôn có hệ thống loa truyền thanh kết nối với Đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt (tối thiểu 80% hộ gia đình trong thôn nghe được loa truyền thanh của thôn).	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
5.Nhà ở dân cư:	Đạt				
5.1. Nhà tạm, dột nát	Không	Đạt		Đạt	
5.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố	≥ 75 %	Đạt	100	Đạt	100
5.3. Vườn nhà được chỉnh trang, không còn các loại cây dại, cây tạp; bố trí và trồng các loại cây trồng phù hợp, hiệu quả, có thu nhập.	80%	Đạt	80	Đạt	80
5.4. Hộ gia đình có hàng rào xung quang nhà (tường xây, hàng rào xanh...), có công được xây dựng hài hòa, phù hợp với phong cảnh làng quy	80%	Đạt	80	Đạt	80
6. Thu nhập (Thu nhập bình quân đầu người không thấp hơn 20% so với mức tối thiểu quy định đạt chuẩn của xã nông thôn mới tại thời điểm (theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới)	Không thấp hơn 37,6 triệu đồng	Đạt		Đạt	
7. Hộ nghèo (Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 đạt tỷ lệ tối thiểu (cao hơn không quá 10%) so với tỷ lệ quy định của xã nông thôn mới tại thời điểm).	Đạt	Đạt		Đạt	
8. Văn hóa, Giáo dục và Y tế					
8.1. 100% trẻ 6 tuổi được vào lớp 1; tỷ lệ học đúng độ tuổi đạt từ 90% trở lên; 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học và tiếp tục học Trung học cơ sở.	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
8.2. Thôn được công nhận và giữ vững “Khu dân cư văn hóa”.	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
8.3. Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa	≥ 80%	Đạt	85	Đạt	85
8.4. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	≥ 85%	Đạt	100	Đạt	100
9. Môi trường và an toàn thực phẩm					
9.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy định	≥ 30%	Đạt	100	Đạt	100
9.2. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định.	≥ 70%	Đạt	100	Đạt	100
9.3. 100% hộ gia đình trên địa bàn thôn ký cam kết không gây ô nhiễm môi trường, không vứt bừa bãi xác động vật chết ra đường	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
9.4. Định kỳ 1 lần/tháng tổ chức dọn vệ sinh chung đường làng, ngõ xóm, các công trình công cộng trên địa bàn thôn	Đạt	Đạt	100	Đạt	100

9.5. Tỷ lệ hộ có nhà vệ, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (Đảm bảo 3 sạch, gồm: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ (theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động).	≥ 70%	Đạt	70	Đạt	70
9.6. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.	≥ 70%	Đạt	73	Đạt	73
9.7. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	100%	Đạt	100	Đạt	100
10. An ninh, trật tự xã hội	Đạt				
10.1. Có hương ước, quy ước được xây dựng và công nhận theo quy định; tối thiểu từ 95% người dân trong thôn cam kết thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng; có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
10.2. Thôn (làng) không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...)	Đạt	Đạt	100	Đạt	100
Tổng số tiêu chí đạt	10				